TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2024/HS-ST
Ngày: 20-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lường Thị Hoàn;

Ông Hà Văn Tý.

Thư ký phiên toà: Ông Hờ A Say - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà: Ông Lò Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Hoàng Văn K, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1993 tại thị xã N, tỉnh Y; nơi cư trú thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Y; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) 9/12; dân tộc Thái; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng Văn C, sinh năm 1971 và bà Hoàng Thị P, sinh năm 1968; vợ con chưa có; tiền án 01 tiền án, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xử phạt 05 năm 03 tháng tù, theo bản án số 37/2018/HSST, ngày 05/10/2018 về tội cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2023 (chưa được xóa án tích); tiền sự không; bị bắt truy nã ngày 09 tháng 10 năm 2024, tạm giam từ ngày 12 tháng 10 năm 2024; *"Có mặt"*.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người có quyền lợi liên quan:

+ Đồng Văn N, sinh năm 1998; nơi cư trú bản N, xã P, thị xã N, tỉnh Y *"Vắng mặt"*.

- Người làm chứng:

+ Lường Văn U, sinh năm 1986; nơi cư trú thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Y *"Vắng mặt"*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 10/9/2023, tại khu vực thôn N, xã N, thị xã N; Hoàng Văn K đã mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine, với giá 2.000.000 đồng. Sau đó Kiếm về nhà chia thành 10 gói nhỏ, bị cáo đã trả công cho người làm thuê 02 gói, bán 06 gói, sử dụng 03 gói và làm rơi mất 01 gói. Cụ thể Kiếm đã trả công cho người làm thuê và bán như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ ngày 11/9/2023 sau khi Hoàng Văn K và Lường Văn U đi tuốt lúa về nhà K tại thôn N, xã T, thị xã N; K đưa cho U 01 gói Heroine để trả công U tuốt lúa thuê cho K; trước đó K và U thỏa thuận ngày công của U bằng 01 gói Heroine, tương đương 200.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 11/9/2023 tại nơi ở của mình thuộc thôn N, xã T, thị xã N; Hoàng Văn K đã bán cho Đồng Văn N 01 gói Heroine, với giá 200.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào khoảng 09 sáng ngày 12/9/2023, tại khu vực đường bê tông liên thôn gần nhà K thuộc thôn N, xã T; K đã dồn 02 gói Heroine nhỏ thành 01 gói Heroine và bán cho Đồng Văn N, với giá 500.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 12 giờ ngày 12/9/2023, sau khi Kiếm và U đi tuốt lúa về đến gầm sàn nhà mình, K lấy 01 gói Heroine đưa cho U để trả công cho Úy đi tuốt lúa cho K.

Lần thứ năm: Khoảng 19 giờ ngày 12/9/2023 Hoàng Văn K nhờ Lường Văn U cầm 01 gói Heroine đến khu vực đường bê tông liên thôn thuộc thôn N, xã T để bán cho Đồng Văn N. Sau khi U đưa cho N gói Heroine và N đưa lại cho U 200.000 đồng thì bị Công an phát hiên bắt quả tang

Lường Văn U đã bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy; Hoàng Văn K bỏ trốn, đến ngày 09 tháng 10 năm 2024 thì bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại bản kết luận giám định số: 216/KL-KTHS ngày 20/9/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Đồng Văn N và Lường Văn U có khối lượng là: 0,09 gam *(không phảy không chín gam)* là ma túy; loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 63/CT-VKS-NL ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Hoàng Văn K về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mua bán ma túy mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ thực hành quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn K từ 08 *(tám)* năm 06 *(sáu)* tháng đến 09 *(tám)* năm tù.

- Vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

+ Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của Hoàng Văn K 700.000 *(bảy trăm nghìn)* đồng;

+ Tịch thu nộp nhân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, đã qua sử dụng.

- Án phí: Miễn án phí cho bị cáo.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên toà của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Do là người nghiện, nên Hoàng Văn K đã mua ma túy, loại Heroine về sử dụng, trả công lao động cho người làm thuê và bán lại cho người khác để kiếm lời. Trong hai ngày 11 và ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại nơi ở của K thuộc thôn N, xã T, thị xã N và khu vực đường bê tông liên thôn gần nhà K thuộc thôn N, xã T, thị xã N; K đã trả công tuốt lúa cho Lường Văn U 02 lần, mỗi lần bằng 01 gói Heroine và 02 lần bán cho Đồng Văn N thu được 700.000 đồng, lần thứ 03 khi N hỏi mua ma túy thì K nhờ Lường Văn U mang bán cho N tại khu vực đường bê tông liên thôn thuộc thôn N, xã T, thị xã N thì bị Công an bắt quả tang.

Bị cáo Hoàng Văn K là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép Heroine (ma túy) là vi phạm pháp luật hình sự và biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đời sống xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy bất hợp pháp của bản thân và thu lời bất chính.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo K thực hiện đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách phòng, chống và kiểm soát ma túy của Nhà nước; tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, lan tràn tình trạng nghiện chất ma túy; ảnh hưởng đến sức khỏe con người; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và xâm hại trật tự an toàn xã hội.

[3] Trong hai ngày 11 và 12/9/2023 Hoàng Văn K đã trả công tuốt lúa cho Lường Văn Úy 02 lần bằng Heroine và 03 lần bán cho Đồng Văn N, nên Hoàng Văn Kiếm phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là phạm tội 02 lần trở lên; bị cáo K có một tiền án về tội rất nghiêm trọng do lỗi cố ý, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này cũng thuộc trường hợp rất nghiêm trọng do lỗi cố ý, nên bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng định khung là tái phạm nguy hiểm.

[4] Từ những căn cứ trên đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Hoàng Văn K thực hiện đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Nhân thân: Bị cáo K là người nghiện ma túy, có 01 tền án, nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo Kiếm gây ra cho xã hội là rất lớn với hai tình tiết tăng nặng định khung; nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo đang ở cùng bố mẹ, không có tài sản gì có giá trị, nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Vật chứng:

- Ngày 11 và ngày 12 tháng 9 năm 2023 Hoàng Văn K bán cho Đồng Văn N 2 lần, thu được 700.000 đồng, K đã tiêu sài cá nhân hết, nên cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để truy thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, đã qua sử dụng, N đã sử dụng liên lạc với bị cáo để mua ma túy, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Một số vật chứng khác đã được xử lý tại bản án số 13/2024/HS-ST, ngày 24-4-2024 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

[10] Án phí và các vấn đề khác:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo đề nghị được miễn án phí. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Đồng Văn N ngày 12/9/2023 N có hành vi mua 0,09 gam để sử dụng; các lần mua khác N đã sử dụng hết, không xác định được khối lượng. Kết quả điều tra N chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị kết án về các tội quy định tại các điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật hình sự mà chưa được xóa án tích, nên hành vi của Ngọc không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đồng Văn N về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là đúng quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo K tại khu vực thôn N, xã N, thị xã N. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ không đủ căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

2. Điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 08 *(tám)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt truy nã là ngày 09 tháng 10 năm 2024.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của Hoàng Văn K 700.000 *(bảy trăm nghìn)* đồng;

- Tịch thu nộp nhân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, đã qua sử dụng

(đặc điểm của vật chứng và tài sản như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 02-12-2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ)

4. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn K.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Hoàng Văn K có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- Công an thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo;
- Chi cục Thuế Nghĩa Văn- Trạm Tấu;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục Hải quan tỉnh Yên Bái;
- UBND xã T(TB);
- Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Xuân